

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày: 23 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Xuân Sơn, cán bộ hưu trí
- Bà Nguyễn Kim Oanh, giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024, đối với:

- Bị cáo: Thào Thị K, sinh năm 2000 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Văn C và bà Lý Thị Q; có chồng (đã ly hôn); có 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh bản, chỉ bản số 166 do Công an huyện Phúc Thọ lập ngày 18/4/2024; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2024 đến nay, hiện đang giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Danh Sơn - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội, có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1979; Đăng ký hộ khẩu thường trú: 73 Phùng Hưng, phường N, thị xã S, Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: 8/18 Đồng Đội, xã T, thị xã S, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Anh Đỗ Hoài N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 19A Đốc Ngũ, phường L, thị xã S, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Trần Thị B, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, Nam H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Đặng Quốc C, sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 08 tháng 4 năm 2024, Công an huyện Phúc Thọ nhận được tin báo về việc có 02 đôi nam nữ đến thuê phòng nghỉ có biểu hiện của hoạt động mua bán dâm. Công an huyện Phúc Thọ đã phối hợp với Công an xã Thọ Lộc tiến hành kiểm tra hành chính đối với cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Đại Lộc thuộc thôn T, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội (do ông Đặng Quốc C quản lý), phát hiện thấy: Tại phòng 203, phát hiện Đỗ Hoài N, sinh năm 1983, nơi cư trú: Đốc Ngũ, Phường Lê Lợi, Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội đang quan hệ tình dục mua dâm Trần Thị B, sinh năm 1986, nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Cả hai đều khai nhận đến nhà nghỉ để mua bán dâm với nhau qua sự giới thiệu, dẫn dắt của người phụ nữ tên K, hiện đang bán dâm ở phòng số 201 của nhà nghỉ này. Tiếp tục kiểm tra phòng 201, phát hiện Nguyễn Quốc T, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: Ngô Quyền, Thị xã S, Thành phố Hà Nội đang quan hệ tình dục mua dâm Thào Thị K, sinh năm 2000, nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Quá trình điều tra xác định: Thào Thị K và Trần Thị B là nhân viên làm tại quán Karaoke tên CLUB ở khu vực Bót Đá, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Trong thời gian làm việc tại quán, K quen Nguyễn Quốc T, hai người kết bạn zalo với nhau, tài khoản zalo của K có tên là "Ỉn" được đăng ký bằng số điện thoại 0969435419, tài khoản zalo của T có tên là "Quốc Phương" được đăng ký bằng số điện thoại 0878141079. Trong thời gian nhắn tin nói chuyện, T rủ K đi chơi, đi ăn uống và đi bán dâm cho T. T rủ thêm một người bạn đi cùng nên K có thể rủ thêm bạn nữa. Sau đó, K rủ Trần Thị B đi ăn cùng. K nói với B, nếu ăn xong khách có nhu cầu mua dâm thì bán dâm cho khách, B đồng ý. T và K liên lạc hẹn gặp nhau vào ngày 08/4/2024. T rủ bạn là Đỗ Hoài N đi ăn cùng với T, K và bạn của K.

Sáng ngày 08/4/2024, K đi một mình đến quán Hải sản Quảng Ninh ở thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội để gặp T. Sau đó N cũng đến quán ăn này. Quá trình nói chuyện, N và K trao đổi số điện thoại với nhau. Một lúc sau, B đi đến quán Hải sản Quảng Ninh. Trong lúc ngồi ăn, nói chuyện thì N biết K và B làm nhân viên phục vụ tại quán Karaoke. Nam biết T và K sau khi ăn xong hai người sẽ đi mua bán dâm với nhau. Do vậy, N nhắn tin riêng cho K nhờ

rủ B đi bán dâm cho N thì N sẽ trả tiền bán dâm cho B là 1.500.000 đồng. K đồng ý, N đưa cho K 1.500.000 đồng. Khi N và T đi vệ sinh thì K đưa cho B 1.500.000 đồng và nói “tiền anh N cho chị”, B hiểu đây là tiền N trả để B bán dâm cho N. B cầm tiền cất vào túi áo. Sau đó T đưa cho K số tiền 1.500.000 đồng để K bán dâm cho T. Đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, sau khi ăn xong, cả bốn người đến nhà nghỉ Đại Lộc thuộc thôn T, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội. T và N đến quầy lễ tân gặp ông Đặng Quốc C thuê 02 phòng nghỉ là phòng 201 và phòng 203. K và T vào phòng 201; B và N vào phòng 203 để mua bán dâm với nhau. Khi K và T, B và N đang quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Tại phòng 201: Thu giữ 01 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; 01 chiếc bao cao su chưa qua sử dụng. Tại phòng 203: Thu giữ 01 chiếc bao cao su đã qua sử dụng. Thu giữ của Thào Thị K số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, đã cũ, có số IMEI: 355755073381139. Thu giữ của Trần Thị B số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thu giữ của Đỗ Hoài N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh, đã cũ, số IMEI: 351672/05/285010/5.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố Thào Thị K về tội "Môi giới mại dâm", quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Thào Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thào Thị K về tội "Môi giới mại dâm". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 328; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Thào Thị K từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, tịch thu tiêu hủy bao cao su; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) thu giữ của Thào Thị K và Trần Thị B; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị K đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân của bị cáo, bị cáo phạm phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khơ Mú, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 328; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo dưới khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Thào Thị K đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Thào Thị K là nhân viên làm tại quán Karaoke tên CLUB ở khu vực Bốt Đá, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Trong thời gian làm việc ở quán, K quen Nguyễn Quốc T. Qua nhắn tin nói chuyện, T rủ K đi ăn, sau đó đi bán dâm cho T, T rủ một người bạn đi cùng nên K có thể rủ thêm một bạn nữa đi cùng K. Sau đó K rủ Trần Thị B đi ăn cùng và nói nếu ăn xong khách có nhu cầu mua dâm thì bán dâm cho khách, B đồng ý. Sáng ngày 08 tháng 4 năm 2024 K đi đến quán Hải sản Quảng Ninh thuộc thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội gặp T. Sau đó Đỗ Hoài N cũng đến quán Hải sản Quảng Ninh. Qua nói chuyện N và K trao đổi số điện thoại cho nhau. Một lúc sau B đến, N nhắn tin riêng cho K nhờ K rủ B đi bán dâm cho N, N trả B 1.500.000 đồng, K đồng ý. N đưa K 1.500.000 đồng. Sau đó K đưa cho B 1.500.000 đồng và nói “tiền anh N cho chị” thì B hiểu đây là tiền N trả để mua dâm. T đưa cho K 1.500.000 đồng để K bán dâm cho T. Sau khi ăn trưa xong, T, K, N, B đến nhà nghỉ Đại Lộc thuộc thôn T, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội thuê phòng để mua bán dâm. K và T vào phòng 201, B và N vào phòng 203. Khi K và T; B và N đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị công an bắt quả tang.

Thào Thị K có hành vi làm trung gian, dẫn dắt cho Đỗ Hoài N và Trần Thị B quan hệ tình dục, mua bán dâm với nhau. Do vậy hành vi của Thào Thị K đã phạm vào tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng; xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết môi giới mại dâm pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Khơ Mú), sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 328 của Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo là lao động tự do, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với ông Đặng Quốc C (là người quản lý nhà nghỉ Đại Lộc). Khi cho khách thuê phòng nghỉ thấy K, T, B và N có nhiều biểu hiện nghi ngờ nên đã kịp thời trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Quá trình điều tra ông Đặng Quốc C đã xuất trình đầy đủ giấy tờ liên quan đến hoạt động kinh doanh của nhà nghỉ. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Thào Thị K, anh Nguyễn Quốc T, anh Đỗ Hoài N và chị Trần Thị B là những người có hành vi mua bán dâm với nhau vào ngày 08/4/2024. Công an huyện Phúc Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng và 01 chiếc bao cao su chưa qua sử dụng là vật chứng liên quan đến hành vi mua bán dâm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 6S Plus màu hồng, đã cũ, lắp 01 thẻ sim thu giữ của Thào Thị K và 01 chiếc điện thoại kiểu dáng Nokia, màu xanh, đã cũ, lắp 01 thẻ sim thu giữ của Đỗ Hoài N, đây là phương tiện Đỗ Hoài N nhắn tin nhờ K làm trung gian rủ B đi bán dâm cho N nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) công an thu giữ của Thào Thị K và số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) công an thu giữ của Trần Thị B, quá trình điều tra xác định liên quan đến hành vi mua bán dâm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Thào Thị K là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thào Thị K có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thào Thị K **07 (bảy)** tháng tù về tội “ Mối giới mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08/4/2024.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng và 01 chiếc bao cao su chưa qua sử dụng;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 6S Plus màu hồng, đã cũ, lắp 01 thẻ sim và 01 chiếc điện thoại kiểu dáng Nokia, màu xanh, đã cũ, lắp 01 thẻ sim;

(Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Theo biên bản giao nhận vật chứng số 72 ngày 18/6/2024 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)

(Theo Giấy nộp tiền ngày 14/6/2024 Công an huyện Phúc Thọ nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Phúc Thọ, Hà Tây I).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Thào Thị K được miễn án phí nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Thào Thị K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CQTHAHS huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Dung

